

Số: *Đồng Nai, ngày tháng năm*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính Sở Công Thương Đồng Nai năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 15965/KH-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2021.

Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 với những nội dung cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM

- Cải cách hành chính được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tạo động lực phát triển các mục tiêu kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Cải cách hành chính phải lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá hiệu quả và tác động của cải cách hành chính;

- Cải cách hành chính phải song hành với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động chủ động, sáng tạo; ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học công nghệ, nhất là những ưu điểm của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư;

- Cải cách hành chính có tính kế thừa, phát huy các thành tựu đã đạt được trong thời gian trước; tránh các biểu hiện nhiệm kỳ, chủ quan; huy động tất cả các nguồn lực của ngành Công Thương tham gia vào quá trình cải cách hành chính.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo, minh bạch; bộ máy hành chính tinh gọn, trách nhiệm; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quán triệt, triển khai, khắc phục tình trạng giao khoán nhiệm vụ cải cách hành chính cho cấp phó, cho công chức, viên chức tham mưu giúp việc; Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân, doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra: sâu sát, kịp thời khắc phục chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; Cụ thể:

- Tối thiểu 85% đơn vị được kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính;

- 100% các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra được khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong năm.

b) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của ngành Công Thương đầy đủ, kịp thời, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; góp phần tạo thuận lợi trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Cải cách mạnh mẽ hơn nữa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên cơ sở nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa tại Trung tâm Hành chính công tỉnh; Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến và công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả, trách nhiệm phối hợp giữa cơ quan nhà nước với nhau.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn của Sở đạt tối thiểu 99%;

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; Mức độ hài lòng về giải quyết phản ánh kiến nghị đạt trên 90%; Không có phản ánh về việc nhũng nhiễu của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Mở rộng thủ tục hành chính được tiếp nhận theo mô hình phi địa giới hành chính;

- 10% thủ tục hành chính được kiến nghị, đề xuất đơn giản hóa quy định về thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ, quy trình tiếp nhận, xử lý;

- 80% thủ tục hành chính cung cấp mức độ 3 và 4 của ngành Công Thương được tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia;

- Tối thiểu 50% thủ tục hành chính có cung cấp hồ sơ mẫu; 100% các thủ tục cung cấp trực tuyến có bộ hồ sơ mẫu.

d) Tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, theo các Nghị định của Chính phủ; Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy; Thực hiện lộ trình tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 theo lộ trình của Trung ương và địa phương.

đ) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của ngành; Nâng cao nhận thức, tư duy chủ động, đổi mới nhất là đội ngũ lãnh đạo quản lý; Nâng cao trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tập trung đội ngũ tiếp dân, hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả hồ sơ tại Bộ phận Một cửa.

Tối thiểu 95% đội ngũ công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

e) Thực hiện chuyển đổi cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình; giảm bình quân 1.5%/năm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công lập; 90% lĩnh vực, có đủ điều kiện, ban hành tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật; Cắt giảm 30% chi thường xuyên nhất là dành cho các hoạt động hội họp, văn phòng phẩm.

f) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo bước đột phá trong cải cách hành chính; trong đó tập trung vào đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, hướng đến mục tiêu hoàn thiện chính phủ số; Tạo nền tảng nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của ngành, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Triển khai vận hành cơ sở dữ liệu ngành Công Thương; bước đầu thí điểm mô hình dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp;

- 100% hồ sơ công việc ngành Công Thương được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- Tối thiểu 50% thủ tục hành chính (có đủ điều kiện) được cung cấp ở mức độ 3 và 4; Bước đầu mở rộng việc truy cập, thực hiện thủ tục hành chính trên thiết bị di động cho người dân, tổ chức; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt tối thiểu 40%;

- 50% thủ tục hành chính liên thông hiện hành được thực hiện liên thông điện tử;

- 20% hoạt động kiểm tra của ngành Công Thương được thực hiện qua môi trường điện tử, trực tuyến;

- Ứng dụng công nghệ thông tin triệt để vào công tác lấy ý kiến, khảo sát hài lòng của người dân, doanh nghiệp, công tác công khai, minh bạch các chính sách, quy định pháp luật;

- 100% hệ thống công nghệ thông tin của ngành Công Thương được bảo mật, đảm bảo an toàn thông tin theo quy định hiện hành;

- Liên thông quản lý văn bản đến các tổ chức chính trị - đoàn thể; 100% lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở sử dụng ký số phê duyệt văn bản, điều hành công việc; 50% hồ sơ công việc, hồ sơ thủ tục hành chính được lập hồ sơ, lưu trữ điện tử;

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử 9001: 2015 trong hoạt động của ngành Công Thương.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Tiếp tục xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, các Nghị định của Chính phủ về chức năng nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

b) Xây dựng, ban hành văn bản pháp luật có liên quan đến cải cách hành chính, nhất là quy định liên quan đến người dân và doanh nghiệp, bảo đảm sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

c) Tăng cường kiểm tra, rà soát, kiểm tra văn bản pháp luật về cải cách hành chính, thủ tục hành chính, quy định hành chính; Kịp thời phát hiện những quy định chưa phù hợp, chưa đúng tinh thần cải cách hành chính, sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới phù hợp, tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các thủ tục hành chính, dịch vụ công

- Rà soát, cập nhật bổ sung kịp thời, đồng bộ thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính, các dịch vụ công nằm ngoài bộ thủ tục hành chính (thời gian, thành phần hồ sơ, cấu hình lên phần mềm một cửa...); Rà soát chuẩn hóa quy trình các bước thực hiện cụ thể (lưu đồ) để cấu hình lên phần mềm Một cửa từng thủ tục theo quy định của Trung ương, của tỉnh và phù hợp thực tiễn của ngành Công Thương...

- Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa hoặc loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo; Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; Kiến nghị loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; Cắt giảm mạnh các loại mẫu đơn, tờ khai có thông tin trùng lặp trong quá trình giải quyết một thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông.

b) Công khai, minh bạch các thông tin liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính

- Công khai kịp thời, đồng bộ thủ tục hành chính của ngành Công Thương từ tỉnh đến địa phương trên cơ sở kết nối chia sẻ dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh để thuận lợi cho công tác cập nhật, bổ sung, triển khai, công khai đồng bộ nhằm tạo điều kiện để người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện;

- Tiếp tục cập nhật, lựa chọn các hồ sơ hoàn thành đầy đủ, rõ ràng làm bộ hồ sơ mẫu để công khai cho người dân, doanh nghiệp biết, tham khảo; Chú trọng các thủ tục có tần suất thực hiện cao, các thủ tục trực tuyến;

- Thực hiện công khai đầy đủ thông tin về quá trình tiếp nhận và kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng hạn; Kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính; Công khai kết quả khảo sát ý kiến người dân tại Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương, trên phần mềm một cửa, trên Cổng thông tin điện tử, website Sở Công Thương; Chia sẻ dữ liệu, đảm bảo thông tin chính xác, đồng bộ giữa phần mềm Egov, trên các Trang thông tin điện tử Sở Công Thương.

c) Tăng cường tính liên thông, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính

- Rà soát, ban hành các thủ tục hành chính liên thông thuộc các lĩnh vực: Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; Lĩnh vực điện; Thủ tục Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam; Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa Thủy điện; Lĩnh vực Công nghiệp nặng; Hoàn thiện các quy trình phối hợp liên thông, đảm bảo rõ ràng, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình, cắt giảm thời gian và số lần đi lại cho người dân, doanh nghiệp.

- Lựa chọn, triển khai chuyển đổi có lộ trình một số thủ tục hành chính sang dịch vụ công, chuyển việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả một số thủ tục hành chính, dịch vụ công cho dịch vụ bưu chính công ích thực hiện.

d) Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp, chuẩn hóa chức năng, nhiệm vụ của Bộ phận một cửa Sở Công Thương đảm bảo đúng trọng tâm, yêu cầu của UBND tỉnh về triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó tập trung:

- Thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 100% thủ tục hành chính, dịch vụ công trên phần mềm một cửa Sở Công Thương và qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa Sở Công Thương theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ;

- Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn theo quy định.

đ) Các giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Tăng cường cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4; Ưu tiên các nhóm thủ tục dành cho doanh nghiệp, các thủ tục có tần suất giao dịch cao, thành phần hồ sơ đơn giản;

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện, mở rộng ứng dụng tích hợp thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua tin nhắn SMS thông báo cho người dân biết tiến độ giải quyết hồ sơ, thực hiện nghĩa vụ tài chính khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo hiệu quả, chính xác; Khai thác hiệu quả Cổng Hành chính công tỉnh trên Zalo để cung cấp tiện ích tra cứu thủ tục hành chính và tình trạng hồ sơ, thông tin tuyên truyền đến người dân;

- Hoàn thiện hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính, theo đó: khảo sát qua máy tính bảng kết nối với phần mềm một cửa, khảo sát ý kiến người dân qua phần mềm khảo sát thời gian thực hiện...

e) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Tổng đài Dịch vụ công 1022 của tỉnh.

f) Tăng cường sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ, chú trọng phương thức "bưu điện là cánh tay nối dài của Bộ phận một cửa các cấp"; Phối hợp với Bưu chính hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; Chuyển giao có lộ trình cụ thể một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công cho Bưu điện thực hiện việc tiếp nhận, luân chuyển, trả kết quả giải quyết hồ sơ.

g) Triển khai các phương án hỗ trợ doanh nghiệp (như tổ chức đối thoại, hướng dẫn...) để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo Nghị định của Chính phủ về tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức, hoạt động của bộ máy hành chính sau sắp xếp, kiện toàn.

b) Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy.

c) Triển khai hiệu quả tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 sửa đổi bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, đảm bảo đạt chỉ tiêu giai đoạn 2015 - 2021 theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

d) Rà soát, hoàn thiện các quy định về phân cấp phân quyền giữa các cấp; gắn với quyền hạn và trách nhiệm, kiểm soát quyền lực chặt chẽ, công khai, minh bạch, khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các phòng, đơn vị thuộc Sở trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; nghiên cứu đề xuất việc tăng cường phân cấp phân quyền trên nền tảng phát triển Chính quyền điện tử.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

a) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Kế hoạch số 166-KH/TU và Kế hoạch số 177-KH/TU của Tỉnh ủy.

b) Tổ chức triển khai thực hiện cơ cấu ngạch công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm tại Sở Công Thương, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở theo Đề án phê duyệt của UBND tỉnh.

c) Triển khai bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp gắn với việc nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm công vụ, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp, đảm bảo 100% công chức phụ trách cải cách hành chính và 100% công chức làm công việc tiếp

nhận hồ sơ của Sở Công Thương được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến cải cách hành chính, quy trình, thủ tục hành chính, dịch vụ công, tiếp nhận hồ sơ, sử dụng phần mềm (phần mềm một cửa, phần mềm chuyên ngành...) trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

d) Đổi mới nội dung bồi dưỡng, cập nhật kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu công việc trong thời kỳ mới; Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, trước mắt là các hoạt động tập huấn liên quan đến công tác cải cách hành chính.

5. Cải cách tài chính công

Triển khai hiệu quả cải cách tài chính công, nhất là cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước theo thực hiện chế độ tự chủ, chuyển đổi loại hình của đơn vị sự nghiệp theo đúng Kế hoạch số 177-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

a) Đảm bảo các hạ tầng nền tảng phát triển chính quyền điện tử Sở Công Thương

- Đảm bảo gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc, xác định ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ hữu hiệu hỗ trợ, thúc đẩy cải cách hành chính; Đảm bảo hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu sử dụng của ngành trong triển khai chính quyền điện tử;

- Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Sở Công Thương với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh và với các Bộ, ngành Trung ương;

- Thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức.

b) Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu nội bộ

- Phát triển các cơ sở dữ liệu ngành công thương phục vụ công tác quản lý nhà nước của ngành, ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp, trước mắt là trong công tác giải quyết thủ tục hành chính;

- Triển khai hệ thống phân tích cơ sở dữ liệu ngành công thương, mở rộng các nguồn dữ liệu số nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành;

- Nghiên cứu mô hình dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp, tăng cường mức độ công khai, minh bạch.

c) Số hóa các quy trình nội bộ; hoàn thiện và phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

- Nâng cấp hệ thống một cửa điện tử; Kết nối với các ứng dụng phục vụ người dân và chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác đánh giá, giám sát, chỉ đạo liên

quan đến giải quyết thủ tục hành chính; Kết nối với hệ thống lưu trữ hồ sơ công việc đảm bảo theo đúng quy định hiện hành;

- Tiếp tục số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Đưa vào khai thác nhằm rút ngắn thời gian, nâng cao tính chính xác trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của ngành Công Thương;

- Hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, bảo đảm đáp ứng các quy định văn thư, lưu trữ tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 07/3/2020 của Chính phủ; Cấp phát đầy đủ chữ ký số, chứng thư số cho đối tượng là lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở;

- Phát triển các hệ thống phục vụ việc làm việc tại nhà, từ xa, tăng cường việc chỉ đạo điều hành trên các thiết bị di động;

- Hoàn thiện việc kết nối Hệ thống thông tin báo cáo của Sở Công Thương với Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Công Thương, tỉnh và các địa phương.

d) Hoàn thiện các ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân

- Triển khai quyết liệt Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; trong đó: Tích hợp các thủ tục trực tuyến của ngành Công Thương lên Cổng dịch vụ công của tỉnh theo lộ trình; Nghiên cứu, phát triển ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân; Triển khai ứng dụng hỗ trợ thanh toán không tiền mặt trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cấp Trang thông tin điện tử Sở Công Thương để cập nhật, cung cấp, công khai thông tin về cải cách hành chính, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp

e) Triển khai hệ thống quản lý ISO điện tử theo Kế hoạch số 13383/KH-UBND ngày 19/11/2019 của UBND tỉnh, trên cơ sở kết hợp các quy chuẩn hệ thống ISO 9011:2015 với các ưu điểm, quy trình hiện có của các phần mềm quản lý văn bản, phần mềm một cửa...đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của ngành Công Thương.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính

a) Xây dựng Chương trình cải cách hành chính tổng thể giai đoạn 2021-2030 (Sau khi có kế hoạch cụ thể của UBND tỉnh); Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính; Các kế hoạch thực hiện chuyên đề về cải cách hành chính và tổ chức triển khai theo phạm vi quản lý.

b) Tổ chức đánh giá công tác cải cách hành chính Sở Công Thương giai đoạn 2011-2020 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2021-2030; Hàng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

c) Tăng cường trách nhiệm phối hợp triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý kịp thời các vướng mắc trong công tác cải cách hành chính.

d) Thực hiện thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài...) trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030, kế hoạch thực hiện cải cách hành chính hàng năm và chuyên đề.

- Thông tin, quảng bá các tiện ích về thực hiện thủ tục hành chính đã triển khai để đông đảo người dân, doanh nghiệp biết, sử dụng; Nhân rộng các gương điển hình, các cách làm cải cách hành chính có hiệu quả thiết thực.

- Tổ chức các chương trình thực tế đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp nhằm giải đáp những khó khăn, vướng mắc liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính của ngành.

đ) Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức nhất là trách nhiệm của đội ngũ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở.

e) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 của Sở Công Thương theo Bộ chỉ số cải cách hành chính, công vụ của tỉnh; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, đánh giá, công khai kết quả chỉ số cải cách hành chính, công vụ của các Sở Công Thương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2021 gửi Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp báo cáo Ban Lãnh đạo Sở kiến nghị Sở Tài chính thẩm định, cấp kinh phí thực hiện.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Theo Phụ lục chi tiết đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

a) Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của phòng, đơn vị theo định hướng, nội dung, mục tiêu Kế hoạch này và các chỉ đạo có liên quan của cấp có thẩm quyền phù hợp thực tiễn và tổ chức triển khai tại đơn vị;

b) Tổ chức triển khai tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đề ra; Định kỳ Quý I, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính gửi về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên có thẩm quyền theo đúng quy định;

c) Chủ động đề xuất Lãnh đạo Sở Công Thương về những nhiệm vụ, giải pháp, sáng kiến thực hiện trọng tâm cải cách hành chính có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

2. Văn phòng Sở

a) Là đơn vị được giao theo dõi tổng thể Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Công Thương; Có trách nhiệm giúp Ban Lãnh đạo Sở tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá kết quả việc thực hiện Kế hoạch; Xây dựng báo cáo cải cách hành chính Định kỳ Quý I, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nội vụ, các Sở, ngành liên quan;

b) Chủ trì triển khai các nội dung về chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính; Cải cách chế độ công vụ, công chức; Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra công vụ, cải cách hành chính;

c) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính, công vụ của tỉnh;

d) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức Sở Công Thương về công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin;

đ) Chủ trì tham mưu triển khai Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) ngành Công Thương;

e) Chủ trì triển khai các nội dung phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính;

f) Chủ trì triển khai, thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử trong hoạt động của Sở Công Thương;

g) Tham mưu công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng công tác cải cách hành chính theo quy định.

3. Thanh tra Sở

a) Chủ trì triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính;

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và thanh tra, kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại các phòng, đơn vị thuộc Sở Công Thương;

c) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ vận hành “Bộ phận Một cửa” và Cổng dịch vụ công trực tuyến Sở Công Thương;

d) Chủ trì tham mưu, theo dõi, tổng hợp nội dung xây dựng, ban hành và rà soát văn bản pháp luật liên quan đến cải cách hành chính và thủ tục hành chính ngành Công Thương;

đ) Tham mưu, đề xuất tổng hợp sáng kiến trong công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Công Thương (đảm bảo tối thiểu 02 sáng kiến/năm);

e) Chủ trì tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp

a) Chủ trì tổ chức khảo sát ý kiến của người dân và doanh nghiệp về công tác cải cách hành chính ngành Công Thương;

b) Chủ trì tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI);

c) Triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, các chuyên mục về cải cách hành chính;

d) Chủ trì tham mưu thực hiện công tác cải cách tài chính công Sở Công Thương;

đ) Hướng dẫn, thẩm định các phòng, đơn vị thuộc Sở về kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính (nếu có).

Yêu cầu các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Ban Lãnh đạo Sở triển khai, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo và đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2021 theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/C);
- Sở Nội vụ (B/C);
- Văn phòng UBND tỉnh (B/C);
- Ban Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (Quân).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trí Phương